

ĐÌNH TIỀN HIỀN TÂN HIỆP

Nguyễn Thị Thanh Lương

Vào cuối thế kỷ XVI, XVII cộng đồng người Việt được hình thành và phát triển tại Cù Lao Chàm. Trải qua quá trình sinh sống, cư dân Việt ở đây đã xây dựng nhiều công trình kiến trúc làm thiết chế văn hóa tín ngưỡng, dân sinh như đình, chùa, miếu, lăng, giếng... để phục vụ nhu cầu sinh hoạt văn hóa đa dạng của mình. Tuy lịch sử có những biến đổi thăng trầm, dù các yếu tố bất lợi của điều kiện tự nhiên tác động mạnh mẽ, song những công trình này vẫn vững bền tồn tại đến ngày nay. Đó chính là một phần tài sản trong kho tàng di sản quý giá của cha ông để lại cho các thế hệ ngày nay. Đặc biệt, trong số những công trình tín ngưỡng hiện tồn thì đình Tiền hiền Tân Hiệp có thể được xem là một trong những di tích kiến trúc nghệ thuật tiêu biểu ở Cù Lao Chàm và đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xếp hạng là di tích cấp Quốc gia.

Như chúng ta đã biết, đình làng là một trong các thiết chế văn hoá quan trọng của người Việt được hình thành, phát triển trong chặng dài lịch sử dân tộc, trở thành linh hồn và ngưỡng vọng



của mỗi người dân mỗi làng xã người Việt. Bởi đình làng không chỉ là nơi thờ cúng những bậc tiền hiền, hậu hiền và những vị thần bảo hộ của làng mà còn là trung tâm sinh hoạt văn hóa của cả làng, là nơi diễn ra các hoạt động lễ hội, đình đám hội hè. Và đình làng Tân Hiệp cũng được thiết lập nên với những ý nghĩa đó.

Đình Tiền hiền Tân Hiệp, hay dân gian còn gọi là lăng Tiền hiền, tọa lạc tại xóm giữa, thôn Bãi Làng, xã Tân Hiệp được xem là biểu trưng tinh thần của làng, của người dân xã đảo Tân Hiệp. Đây là một di tích có vai trò quan trọng trong hệ thống các di tích tín ngưỡng của các cư dân trên đảo Cù Lao Chàm nên di tích được xây dựng khá quy mô bề thế.

Đình được xây dựng bằng các vật liệu sẵn có tại địa phương như vôi, gạch, đá, san hô... Kiến trúc theo lối cuốn vòm, không có cột kèo bằng gỗ. Mái lợp ngói âm dương, bờ nóc trang trí đề tài “*Lưỡng long tranh châu*”, bờ hồi mềm mại, đầu đao tạo dáng hoa lá, đuôi cá, mặt rồng...

Nội thất có không gian rộng lớn chia làm nhiều nếp, ngăn cách bởi các trụ lớn. Trên bệ thờ chính gian giữa có ba bài vị bằng gỗ sơn son thếp vàng, ghi các thần hiệu của Phục ba tướng quân như: “*Sắc phong Phục Ba Tướng Quân*”, “*Sắc phong Phục Ba Tứ Dương Thành Quốc Công Đại Tướng Quân*”, “*Sắc phong Phục Ba Bích Sơn Hầu Quận Công*”, và một bài vị thờ “*Danh Tài, Đức Hiển nhị vị Tướng Quân*”. Theo các tài liệu “*Phục ba tướng quân (伏波將軍)*” nghĩa là tướng quân chinh phục được sóng gió, là tước vị của những người có công “*chinh phục*” sóng gió hoặc có tài hàng hải mà không bị tổn thương bởi phong ba trong các chuyến đi biển... thì được nhà nước phong kiến phong cho tước vị trên. Tại hội quán Triều Châu trong khu phố cổ Hội An cũng có thờ Phục ba tướng quân, có rất nhiều người cho đây là Mã Viện, một tướng quân nhà Hán đã đưa quân sang đánh Hai Bà Trưng của nước ta. Nhưng theo chúng tôi thấy không có dấu hiệu nào là thờ Mã Viện cả. Hơn nữa, trong lịch sử Trung Quốc có ít nhất là 3 người được phong là Phục ba tướng quân đó là: Lộ Bác Đức, Mã Viện và Trịnh Thành Công. Vì vậy, vị Phục ba hiện đang được thờ tại Triều Châu hội quán cũng như thờ tại lăng tiền hiền ở Cù Lao Chàm chưa biết được đó là vị Phục ba nào trong 3 vị

kể trên. Hai bên tả hữu của bệ thờ chính còn có hai bệ thờ khác để thờ tả ban liệt vị và hữu ban liệt vị.

Trên tường của các bệ thờ khác và các trụ giữa đều có ghi nhiều câu đối bằng chữ Hán, nội dung ca tụng công đức của các bậc tiền, hậu hiền và thần thánh như: “*Tôn công tiền thác thâm như hải, hiệp đức hậu bồi trọng nhược sơn*” nghĩa là “*Công sơn khai thác của tiền nhân sâu như biển lớn, đức tài bồi cho hậu thế nặng tựa non cao*” hay “*Tân thánh trạch sơn vô mãnh thú, hiệp thần uy hải bất dương ba*” nghĩa là “*Nhờ ơn thánh núi non không thú dữ, cậy thần uy biển sóng bình yên*”... Ngoài ra, trong lăng còn lưu giữ một số bức hoành gỗ sơn son thếp vàng do các hiệu buôn ở phố Hội An phụng cúng như bức “*海不揚波 (Hải Bất Dương Ba - Biển không dậy sóng)*” do Xán Tinh yển thuê công ty phụng cúng năm Tân Mão, hay bức “*德配乾坤 (Đức Phối Càn Khôn - Đức cùng trời đất)*” do Mậu Thuận Hoà ở xã Minh Hương phụng cúng vào năm Mậu Thân... Trước đình là một khoảng sân rộng lát gạch đỏ, có bình phong lớn án ngữ, có cổng cao, trên tạo dáng hình bông sen.

Hiện nay, trong di tích còn lưu giữ được 3 bài vị bằng gỗ, có chạm trổ, sơn son thếp vàng, trên khắc thần hiệu của các vị Phục ba tướng quân. Ngoài ra, còn có 2 bức hoành phi sơn son thếp vàng lớn do các thương hiệu trong phố Hội An phụng cúng. Đình cũng được chính quyền và người dân địa phương quan tâm quản lý, bảo vệ và phát huy tốt chức năng của nó. Và mỗi khi xuân về,

đình là nơi hội tụ những người con quê hương và của những người con xa xứ.

Từ đó có thể khẳng định rằng, đình Tiên hiền Tân Hiệp là một bằng chứng quan trọng trong việc nghiên cứu về quá trình định cư, khai hoang khẩn hóa, ổn định cuộc sống và làm sáng tỏ tập tục tôn giáo tín ngưỡng của cư dân trên đảo Cù Lao Chàm xưa. Đồng thời góp phần làm phong phú hệ thống các công trình kiến trúc tôn giáo tín ngưỡng trong quần thể các di tích tôn giáo tín ngưỡng ở Tân Hiệp nói riêng và Hội An nói chung♦

<http://hoianheritage.net>